TAND **Q. CR** **TPCT** **____**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **_____**
Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ	*CR, ngày 22 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 21/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà **TTUE**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số 161, khu vực PT, phường TP, quận CR, thành phố CT.

Bị đơn: Ông **LTQ**, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Số 161, khu vực PT, phường TP, quận CR, thành phố CT.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà TTUE và ông LTQ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Thống nhất bà TTUE và ông LTQ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 cháu là LTV (nam), sinh ngày 09/6/2009 và cháu LNCT (nữ), sinh ngày 12/3/2015. Thống nhất nguyên đơn được nuôi dưỡng cháu CT và bị đơn nuôi dưỡng cháu V đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi, không đặt vấn đề cấp dưỡng. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho nguyên đơn và bị đơn, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về nợ chung*: Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

3. Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ 300.000đồng tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên lai số 0008211 ngày 24/01/2022. Nguyên đơn được nhận lại 150.000đồng tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án quận CR, thành phố CT.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** *Nơi nhận***:
- Đương sự;
- VKSND Q.CR;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân